

CHIẾN LƯỢC ẤN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG CỦA PHÁP VÀ ĐỨC: LỢI ÍCH, SỰ KHÁC BIỆT QUA LĂNG KÍNH CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC CỐ ĐIỂN CỦA HANS J. MORGENTHAU

NGUYỄN TĂNG NGHỊ*

Với sự trỗi dậy của Trung Quốc, Ấn Độ và các quốc gia khác, khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đã dần dần chiếm lĩnh tổng thể nền kinh tế toàn cầu, cùng những ảnh hưởng chính trị quan trọng, trung tâm quyền lực của thế giới cũng đang dịch chuyển từ Tây sang Đông. Theo định nghĩa của Yan Xuetong, “trung tâm thế giới” được xác định bởi sức mạnh của quốc gia nằm ở khu vực trung tâm chứ không phải bởi vị trí địa lý tự nhiên của nó. Để trở thành trung tâm địa chính trị toàn cầu, một quốc gia cần phải đảm bảo hai điều kiện cần thiết: *Thứ nhất*, vị trí của quốc gia đó phải là nơi có ảnh hưởng nhất thế giới; *Thứ hai*, trung tâm địa chính trị thế giới phải là khu vực luôn “được” các cường quốc tranh giành gay gắt (1). Theo nghĩa này, khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương bao gồm: Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc và các nền kinh tế đang phát triển mạnh. Đồng thời, đây cũng là khu vực có nguồn tài nguyên thiết yếu và các tuyến vận tải biển chiến lược. Với dân số hơn 3 tỷ người, nơi đây là trung tâm của các dòng chảy thương mại và năng lượng toàn cầu, trong đó khoảng 40% lượng dầu mỏ thế giới lưu thông hàng ngày qua các điểm trung chuyển trọng yếu như eo biển Malacca và eo biển Hormuz (2).

Tương tự như chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của nhóm Bộ Tứ (Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ và Úc), vốn tập trung vào lợi ích kinh tế, an ninh và mục tiêu kiềm chế sự trỗi dậy của Trung Quốc (3), chiến lược của Pháp và Đức đối với khu vực này cũng xuất phát từ những toan tính lợi ích thực tiễn và dài hạn. Trong đó, lợi ích thực sự chủ yếu là lợi ích kinh tế, an toàn đường thủy và các lợi ích chiến lược khác được thể hiện ở việc định hình lại chủ nghĩa đa phương và tăng cường ảnh hưởng quốc tế.

Chủ nghĩa hiện thực (CNHT) được coi là trường phái tư tưởng thống trị nhất và vẫn luôn hiện diện trong nền chính trị thế kỷ XXI (4). Trường phái này tập hợp các lý thuyết liên quan về quan hệ quốc tế (QHQT) nhấn mạnh đến vai trò của nhà nước, lợi ích quốc gia và quyền lực trong nền chính trị thế giới (5). Theo CNHT, quốc gia (nhà nước) là tác nhân chính trong QHQT, trong khi các thực thể khác như cá nhân hay tổ chức có quyền lực hạn chế. Ngoài ra, trong một thế giới vô chính phủ, các quốc gia phải tự bảo vệ lợi ích và sự tồn vong của mình mà không có cơ quan hay tổ chức nào có quyền lực cao hơn để can thiệp (6).

Hans J. Morgenthau, một trong những nhà lý thuyết tiêu biểu của CNHT thế kỷ XX, đã phát triển lý thuyết này thành sáu

*TS. Khoa Quan hệ quốc tế, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG Tp.Hồ Chí Minh

nguyên tắc cơ bản, được ông trình bày trong tác phẩm “Politics Among Nations: The Struggle for Power and Peace” (*Chính trị giữa các quốc gia: Cuộc đấu tranh giành quyền lực và hòa bình*). Trong đó, Morgenthau nhấn mạnh rằng quyền lực và lợi ích quốc gia là động lực chính thúc đẩy hành vi của các quốc gia trong QHQT, sáu nguyên tắc này bao gồm: (1) Chính trị được điều chỉnh bởi một số quy luật khách quan có nguồn gốc từ bản chất con người; (2) Chính trị quốc tế được hình thành bởi lợi ích của một quốc gia, đặc biệt là về mặt quyền lực; (3) Lợi ích quốc gia luôn thay đổi; (4) Không thể áp dụng đạo đức trừu tượng vào chính trị; (5) Sự khác biệt giữa khát vọng đạo đức của một quốc gia và các nguyên tắc đạo đức phổ quát; (6) Tính tự chủ của chính trị quốc tế (7). Tựu chung lại, quyền lực và lợi ích là yếu tố trung tâm trong chính trị quốc tế. Các quốc gia theo đuổi lợi ích quốc gia của mình một cách hợp lý và từ đó có thể xây dựng một lý thuyết chính trị quốc tế phù hợp. Để tránh xung đột, các quốc gia nên tìm kiếm sự thỏa hiệp dựa trên lợi ích chung, thay vì theo đuổi các cuộc chiến tranh đạo đức hay ý thức hệ (8).

Nhìn chung, cả sáu nguyên tắc mà Morgenthau đã đề cập về cơ bản đều phù hợp cho việc giải thích động lực hình thành chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp và Đức. Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài viết này, tác giả sẽ tập trung phân tích chiến lược của hai quốc gia dựa trên nguyên tắc 2 và 3. Bởi vì, chiến lược của cả hai phần lớn đều xuất phát từ lợi ích quốc gia, với mục tiêu tận dụng những lợi thế vốn có của mình để mở rộng quyền lực tại khu vực nhằm củng cố vai trò và tăng cường sức ảnh hưởng. Từ đó, hướng tới mục tiêu chung là tối đa hóa quyền lực của Liên

minh châu Âu (EU) thông qua các biện pháp như tăng cường hợp tác kinh tế, an ninh và duy trì trật tự ổn định trong một thế giới ngày càng phân cực trước sự trỗi dậy mạnh mẽ của Trung Quốc và cuộc cạnh tranh Mỹ - Trung.

1. Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp và Đức

Pháp là quốc gia châu Âu tiên phong trong việc xây dựng chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Vào tháng 5-2018, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron cho biết trong bài phát biểu tại căn cứ hải quân Sydney ở Úc rằng ông hy vọng sẽ tạo ra một “trục Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương mạnh mẽ dựa trên cả về lợi ích kinh tế lẫn lợi ích an ninh, Pháp sẽ trở thành quốc gia trung tâm của trục chiến lược này” (9). Đây không chỉ là lần đầu tiên khái niệm “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” được Pháp nhắc đến mà nó còn đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong việc hình thành tầm nhìn toàn diện hơn của quốc gia này đối với khu vực, phản ánh những thay đổi trong bối cảnh địa chính trị hiện nay. Đến tháng 6-2018, Bộ Quốc phòng Pháp đã phát hành cẩm nang “Pháp và An ninh ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, sau đó cập nhật vào tháng 5-2019. Tiếp theo, báo cáo “Chiến lược phòng thủ Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” của Pháp nhấn mạnh sự quan trọng trong chiến lược của khu vực này đối với lợi ích quốc gia của Pháp.

Theo đó, nội dung chiến lược của Pháp được xây dựng xoay quanh bốn trụ cột trọng tâm, gồm: (1) Ổn định an ninh và quốc phòng, Pháp ưu tiên duy trì quyền tiếp cận các không gian chung trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt, củng cố cân bằng quyền lực quân sự thông qua chủ nghĩa đa phương và dự báo

các rủi ro an ninh liên quan đến biến đổi khí hậu; (2) Ổ trụ cột kinh tế, kết nối, nghiên cứu và đổi mới, Pháp hướng đến đa dạng hóa chuỗi cung ứng chiến lược, giảm phụ thuộc, thúc đẩy các tiêu chuẩn quốc tế về cạnh tranh công bằng, đáp ứng nhu cầu liên kết, phát triển hạ tầng và hỗ trợ doanh nghiệp cũng như hợp tác nghiên cứu trong khu vực; (3) Tập trung vào chủ nghĩa đa phương và pháp quyền, đề cao vai trò của EU, thúc đẩy các cơ chế hợp tác khu vực và bảo vệ luật pháp quốc tế, đặc biệt là luật biển, nhân quyền, các tiêu chuẩn môi trường, thương mại và tự do hàng hải; (4) Đề cập đến biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học và quản lý đại dương, với mục tiêu tăng cường hợp tác chống biến đổi khí hậu, thúc đẩy chuyển đổi năng lượng, bảo vệ hệ sinh thái biển và nâng cao năng lực ứng phó thảm họa trong khu vực (10). Với cách tiếp cận toàn diện như trên, Pháp hiện là quốc gia EU duy nhất có thể bao quát đầy đủ các khía cạnh chiến lược và an ninh tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (11). Tất cả những điều này cho thấy, chiến lược của Pháp về cơ bản đã thành hình.

Sau khi Pháp công bố chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, Bộ Ngoại giao Đức đã giới thiệu “Hướng dẫn chính sách cho khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương: Đức - châu Âu - châu Á cùng nhau định hình thế kỷ XXI” vào tháng 9-2020 (12). Sự kiện này diễn ra trong bối cảnh phức tạp với những chia rẽ sâu sắc ở châu Âu, cuộc cạnh tranh Mỹ - Trung, cùng với tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 lên nền kinh tế Đức, buộc chính phủ của Thủ tướng Merkel phải xây dựng chiến lược để khôi phục vị thế trong trật tự toàn cầu (13). Đức xác định mục tiêu là vẫn tập trung vào thúc đẩy vị trí, vai trò của EU trong khu

vực và tiếp tục giữ vai trò là quốc gia “đầu tàu” (14), đồng thời định hình một trật tự khu vực ổn định, bao trùm và dựa trên luật lệ. Trọng tâm chiến lược bao gồm tăng cường hợp tác đa phương, phát huy vai trò của các thể chế khu vực như ASEAN, đóng góp vào việc củng cố kiến trúc an ninh và phát triển kinh tế bền vững. Ngoài ra, Đức cũng đặt mục tiêu ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường biển, thúc đẩy thương mại công bằng, và giảm phụ thuộc chiến lược thông qua đa dạng hóa chuỗi cung ứng (15).

Trên cơ sở đó, các nội dung trọng tâm trong chiến lược của Berlin gồm: thúc đẩy chủ nghĩa đa phương và hội nhập khu vực; giải quyết biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; tăng cường hòa bình, an ninh và ổn định; bảo vệ nhân quyền và pháp quyền; phát triển thương mại tự do trên nền tảng luật lệ, công bằng và bền vững; xây dựng mạng lưới kết nối khu vực gắn với chuyển đổi số và các chuẩn mực quốc tế; và mở rộng giao lưu nhân dân thông qua hợp tác về văn hóa, giáo dục và khoa học (16). Về tổng thể hướng dẫn này xác định khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là trọng tâm chiến lược, là dấu mốc thể hiện sự thay đổi rõ rệt trong tư duy đối ngoại của Đức và đó có thể coi là một bước đi khẳng định nước Đức đang trở lại trong vai trò của một cường quốc địa chính trị, chứ không chỉ đơn thuần là một cường quốc kinh tế (17). Như vậy, sau Pháp, Đức là quốc gia châu Âu thứ hai có chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương rõ ràng (18).

Tóm lại, với đặc điểm nổi bật là sở hữu vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) rộng lớn thứ hai trên thế giới, trong đó hơn 90% EEZ nằm trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (19) nên việc Pháp công bố

chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thể hiện sự điều chỉnh chiến lược đối với khu vực nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia, duy trì chủ quyền và thúc đẩy tầm nhìn về một trật tự khu vực cân bằng, đa cực và bao trùm, được xây dựng dựa trên các nguyên tắc tự do và đa phương (20). Là một quốc gia sở hữu thế mạnh về kinh tế, thông qua tài liệu định hướng chiến lược, Đức cũng mong muốn tăng cường quan hệ với các quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt trong các lĩnh vực như biến đổi khí hậu, thương mại tự do, kết nối, số hóa và an ninh, đồng thời xây dựng trật tự đa cực dựa trên các quy tắc và hợp tác quốc tế, thay vì phải dựa trên “luật lệ của kẻ mạnh” (21). Như vậy, có thể thấy chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” của Pháp và Đức về cơ bản đều xuất phát từ lợi ích quốc gia - dân tộc, với mục tiêu tận dụng những lợi thế vốn có của mình để mở rộng quyền lực tại khu vực. Yếu tố này hoàn toàn phù hợp khi xét theo nguyên tắc 2 của Morgenthau (chính trị quốc tế được hình thành bởi lợi ích của một quốc gia, đặc biệt là về mặt quyền lực). Bên cạnh đó, việc Pháp và Đức lần lượt công bố chiến lược thể hiện việc các cường quốc phương Tây đã bắt đầu “trở lại châu Á - Thái Bình Dương”, những nỗ lực này cho thấy cả hai quốc gia đang chủ động gia tăng ảnh hưởng, góp phần vào sự ổn định và phát triển của khu vực (22). Điều này sẽ có tác động quan trọng đến việc xây dựng trật tự tương lai của khu vực và “sẵn sàng” cho cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung.

2. Lợi ích chiến lược của Pháp và Đức

Theo Morgenthau, quyền lực là yếu tố chính được sử dụng trong QHQT. Do đó, trong nguyên tắc 2, ông cho rằng mọi hành động chính trị đều nhằm duy trì hoặc gia

tăng quyền lực, các quốc gia luôn nghĩ về lợi ích của mình theo khía cạnh quyền lực và hành động để bảo vệ những lợi ích đó bằng quyền lực (23). Từ góc độ lý luận này, có thể nhận thấy rằng cả tài liệu chiến lược của Pháp và hướng dẫn chiến lược của Đức đều thể hiện rõ nỗ lực xác lập lợi ích quốc gia cốt lõi và định vị lại vai trò chiến lược của mỗi quốc gia trong cấu trúc quyền lực đang định hình tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

2.1. Lợi ích cụ thể

Thứ nhất, cả hai nước có cùng chung lợi ích về kinh tế

Khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương quy tụ ba nền kinh tế hàng đầu là Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản, cùng với Ấn Độ và ASEAN đang phát triển nhanh chóng. Theo Rex Tillerson, nguyên Ngoại trưởng Mỹ, “vào giữa thế kỷ XXI, tỷ trọng của châu Á trong tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu dự kiến sẽ vượt quá 50%” (24). Bộ Ngoại giao Pháp cho biết: “khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là nơi sinh sống của 60% dân số thế giới và 1/3 thương mại quốc tế”. Do đó, việc ổn định của khu vực này là rất quan trọng vì “bất kỳ cuộc khủng hoảng nào cũng có thể làm ảnh hưởng đến lợi ích của Pháp và châu Âu” (25). Theo cẩm nang “Pháp và an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, năm 2018, xuất khẩu của Pháp sang khu vực đạt 66.438 tỷ euro (không bao gồm thiết bị quốc phòng), chiếm 14% tổng xuất khẩu của Pháp. Giá trị nhập khẩu là 95.930 tỷ euro (không bao gồm thiết bị quốc phòng), chiếm 17% tổng giá trị nhập khẩu (26). Hơn nữa, sự phụ thuộc của châu Âu vào nguồn cung cấp dầu khí nước ngoài sẽ tăng lên khi khối lượng dầu khí trong nước giảm, cùng với những nỗ lực đa dạng hóa chuỗi cung ứng của Nga (27).

Tương tự, trong thông cáo báo chí “Hướng dẫn chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, Bộ Ngoại giao Đức cũng chỉ ra rằng khu vực này cần được chú trọng vì “hơn một nửa dân số thế giới sống ở đây”, với các nền kinh tế như Việt Nam, Trung Quốc và Ấn Độ chiếm 40% GDP toàn cầu. Khi châu Á trỗi dậy, kinh tế của khu vực và tầm quan trọng về mặt chính trị cũng ngày càng gia tăng. Cạnh tranh chiến lược cũng ngày càng gay gắt. Qua đó, biến khu vực “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” trở thành chìa khóa định hình trật tự quốc tế trong thế kỷ XXI (28). Theo thống kê của Ủy ban châu Âu năm 2020, một nửa trong số 10 đối tác thương mại hàng đầu của EU nằm ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Ấn Độ) (29). Hơn nữa, hàng triệu việc làm ở Đức cũng phụ thuộc vào thương mại và đầu tư tại đây, khiến việc mở cửa thị trường Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trở thành mối quan tâm sống còn của Berlin (30).

Thứ hai, Pháp và Đức có những yêu cầu an ninh quan trọng ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt là an toàn hàng hải và một số vấn đề toàn cầu

Do sở hữu vị trí địa lý đặc địa nên các tuyến đường vận chuyển ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là “huyết mạch” giữa Pháp và Đức, liên quan đến lợi ích kinh tế và chính trị, là mối quan tâm hàng đầu trong an ninh hàng hải của hai nước. Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp nhấn mạnh “lợi ích của Pháp” dựa trên yếu tố địa lý cùng các quan hệ đối tác lâu dài trong khu vực (31). Năm 2015, chiến lược quốc gia về an ninh các vùng biển của Pháp đã chỉ ra khi phân tích các rủi ro và mối đe dọa hàng hải quốc tế mà Pháp sẽ phải đối mặt trong 10 năm tới

(32). Vì vậy, Pháp coi các lãnh thổ hải ngoại là trụ cột cho an ninh quốc gia, với các tuyến đường thương mại và mạng lưới kỹ thuật số đóng vai trò quan trọng (33). Là một nền kinh tế mở với lợi ích toàn cầu, các tuyến thương mại hàng hải tự do và an ninh hàng hải cũng có ý nghĩa sống còn đối với Đức. Hơn 20% thương mại của Đức được thực hiện ở Thái Bình Dương, tăng gần gấp đôi trong 15 năm qua (34). Hơn 90% thương mại nước ngoài của thế giới được thực hiện qua đường biển và một phần lớn trong số đó đi qua khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Ngoài ra, 25% thương mại hàng hải của thế giới đi qua eo biển Malacca và hơn 2.000 tàu thuyền đi qua thông qua “eo biển cổ họng” giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương. Do đó, nếu các chuỗi cung ứng thương mại hàng hải này bị gián đoạn, nó sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sự thịnh vượng kinh tế và nguồn cung cấp thực phẩm của Đức (35).

Hơn nữa, theo quan điểm của Đức, 5 trong số 10 quốc gia phát thải khí nhà kính hàng đầu thế giới đều nằm ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Đây là một trong những nguyên nhân chính gây ra biến đổi khí hậu toàn cầu. Điều này có thể làm gia tăng xung đột, biến đổi khí hậu dẫn đến mất mùa, nạn đói. Từ đó sẽ xuất hiện các vấn đề về di cư, mực nước biển dâng cao đe dọa sự sống còn của các quốc đảo ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đồng thời tạo ra thách thức mới về chính sách đối ngoại và phát triển. Trong “Hướng dẫn chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, Đức coi việc ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường là ưu tiên thứ hai trong chính sách của mình (36). Pháp cũng cho rằng hạn hán, lũ lụt, mực nước dâng cao, xói mòn đất không chỉ là

thiên tai mà còn là vấn đề an ninh. Vì biến đổi khí hậu sẽ đe dọa đến sự an toàn của người dân và cơ sở hạ tầng. An ninh hàng hải của Pháp và các hoạt động hàng hải của nước này sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp bởi biến đổi khí hậu (37). Về chống khủng bố và duy trì an ninh khu vực, Bộ Quốc phòng Pháp nhấn mạnh “khủng bố vẫn là mối lo ngại lớn và cấp bách. Pháp cùng với các nước trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương sẽ đứng ở tuyến đầu chống khủng bố” (38). Trong khi đó, Đức cho biết sẽ “mở rộng hợp tác an ninh và quốc phòng với các đối tác trong khu vực, bao gồm việc tham gia các diễn đàn chính sách an ninh, các cuộc tập trận trong khu vực, xây dựng kế hoạch sơ tán chung, biệt phái nhân viên liên lạc và mở rộng các hình thức hiện diện hàng hải khác nhau” (39).

Như vậy, Pháp và Đức, với vai trò tiên phong trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của EU, đã xác định lợi ích kinh tế tại đây là yêu cầu cốt lõi. An toàn hàng hải và các thách thức toàn cầu đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển và ổn định kinh tế, cùng nhau hình thành nên nhu cầu lợi ích thực tế của cả hai cường quốc này trong khu vực.

2.2. Lợi ích chiến lược

Thứ nhất, Pháp và Đức đều ủng hộ việc định hình lại chủ nghĩa đa phương, tham gia xây dựng tại khu vực này, đồng thời nỗ lực ngăn chặn Trung Quốc và Mỹ thống trị trật tự khu vực nhằm bảo vệ và phát triển lợi ích thực tế của mình

Chủ nghĩa đa phương mà Pháp và Đức theo đuổi khác với “chủ nghĩa đa phương nhỏ” của hệ thống “gần như liên minh” của nhóm Bộ Tứ. Nó nhấn mạnh đến một khu vực đa cực. Từ đó dần tạo nên một trật tự chống lại chủ nghĩa đơn phương hoặc song

phương. Cốt lõi là không chỉ thể hiện nhận thức về mối đe dọa của Trung Quốc mà còn bày tỏ hy vọng thoát khỏi những chi phối và ảnh hưởng của Mỹ. Cả Đức và Pháp đều theo đuổi “chiến lược độc lập”, tránh “chọn phe” trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung. Cả hai cố gắng tham gia vào cuộc chiến xây dựng khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với tư cách là chủ thể trung gian. Mặt khác, chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp và Đức phản ánh sự cảnh giác trước sự trỗi dậy của Trung Quốc. Triển vọng chiến lược EU - Trung Quốc 2019 chỉ ra rằng sức mạnh kinh tế và chính trị của nước này đã gia tăng nhanh chóng, phản ánh tham vọng trở thành cường quốc dẫn đầu toàn cầu (40). Trên thực tế, sự “mặn nồng” và “thiện cảm” của các nước châu Âu đối với Trung Quốc đã giảm sút đáng kể. Nghiên cứu từ Pew Research cho thấy người dân châu Âu có cái nhìn tiêu cực về Trung Quốc, chủ yếu do cách xử lý dịch Covid-19 và niềm tin rằng Trung Quốc đã trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới (41).

Theo báo cáo “chiến lược phòng thủ Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” của Pháp, sự trỗi dậy của Trung Quốc đã làm thay đổi cán cân quyền lực ở khu vực Đông Bắc Á và Đông Nam Á, cũng như ở Ấn Độ Dương và Nam Thái Bình Dương (42). Cả hai quốc gia đều cho rằng chính sách đơn phương của Mỹ dưới thời Trump là mối đe dọa đối với chủ nghĩa đa phương, gây khó khăn cho châu Âu trong việc triển khai chiến lược (43). Trong “Sách trắng chính sách An ninh Đức” năm 2016, Thủ tướng Merkel nhấn mạnh rằng châu Âu không thể trông cậy vào sự bảo vệ của Mỹ và cần nâng cao sức mạnh tổng hợp để bảo vệ vai trò quốc tế (44). Để giảm phụ thuộc vào bên ngoài, EU cần mở rộng quan

hệ kinh tế và ký kết hiệp định thương mại tự do với các quốc gia trong khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, nhằm đa dạng hóa quan hệ đối tác (45).

Mặc dù Pháp và Đức muốn định hình lại chủ nghĩa đa phương để thể hiện sự phản đối Trung Quốc và Mỹ, nhưng Tổng thống Macron nhấn mạnh rằng Pháp không thể duy trì một “tam giác đều” giữa ba nước, vì Pháp và Mỹ không thể xem là đối thủ cạnh tranh trực tiếp. Cả hai đều có cùng giá trị và truyền thống lịch sử (46). Tương tự, bà Merkel cũng nhận định rằng Trung Quốc không chỉ là đối tác hay đối thủ cạnh tranh mà còn là quốc gia có những khác biệt sâu sắc về pháp quyền, tự do và dân chủ (47). Như vậy, có thể hiểu trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung hai quốc gia này vẫn đứng cùng một mặt trận và việc nhấn mạnh vào chủ nghĩa đa phương thực chất là để “lôi kéo” Trung Quốc trong các vấn đề kinh tế và toàn cầu nhằm tránh đối đầu trực tiếp.

Thứ hai, Pháp và Đức đang nỗ lực “trở lại châu Á - Thái Bình Dương” thông qua chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” để tăng cường sức ảnh hưởng quốc tế và định hình lại vị thế cường quốc của mình

Sau Brexit của Anh, Pháp trở thành thành viên thường trực duy nhất của Liên hợp quốc trong EU, cùng với Đức trở thành hai lực lượng chính định hình sự phát triển và nâng cao vị thế cũng như sức ảnh hưởng quốc tế của cả EU trên vũ đài chính trị quốc tế. Khi trung tâm kinh tế và chính trị toàn cầu “chuyển dịch về phía Đông”, việc đề xuất chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của riêng mình là bước quan trọng để Pháp và Đức tìm kiếm thêm tiếng nói trong khu vực này.

Với việc đưa ra chính sách “tự chủ chiến lược” của châu Âu, một châu Âu độc lập và

hùng mạnh đã dần trở thành mục tiêu chính của các nước châu Âu với Pháp và Đức làm nòng cốt. Tổng thống Macron đã chỉ ra trong nhiều bài phát biểu rằng người châu Âu cần khả năng hành động độc lập hơn và dựa vào chính mình để tăng cường khả năng phòng thủ. Châu Âu phải tự cho phép mình đảm bảo an ninh của chính mình tốt hơn. Pháp sẵn sàng và không ngần ngại đảm nhận những trách nhiệm này (48). Vào ngày 1-7-2020, Đức bắt đầu giữ chức Chủ tịch luân phiên của Hội đồng EU. Việc xây dựng chiến lược và ban hành chính sách thể hiện rõ hơn ý định của Đức trong việc cam kết hội nhập châu Âu và phát huy ảnh hưởng quốc tế của EU. Qua đó, Đức tự coi mình là “nhân tố chủ chốt ở châu Âu” (49). Bộ Ngoại giao Liên bang Đức nhấn mạnh “chiến lược này cung cấp cơ sở cho hợp tác chiến lược ở cấp độ EU” (50). Điều này không chỉ thể hiện vai trò lãnh đạo của Đức trong việc định hình chính sách châu Âu, mà còn góp phần củng cố vị thế của EU trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu.

Thứ ba, Pháp và Đức tìm cách điều chỉnh chính sách đối ngoại trong bối cảnh địa chính trị có nhiều biến đổi

Khi cấu trúc địa chính trị khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thay đổi, lợi ích của Đức trong chiến lược này ngày càng rõ ràng. Nhất là trong bối cảnh quan hệ giữa Đức và Trung Quốc đã ngày càng xấu đi do các thông tin sai lệch về đại dịch Covid-19 và lo ngại về sự phụ thuộc kinh tế, khiến Đức cần phải tái định hình chiến lược để bảo vệ lợi ích kinh tế và an ninh quốc gia. Do đó, chính quyền Berlin đã thể hiện lập trường cứng rắn hơn đối với các chính sách của Bắc Kinh ở Hồng Kông và Biển Đông, đồng thời tìm cách đa dạng hóa quan hệ với ASEAN, Ấn Độ và Úc. Những động thái này không chỉ phản ánh sự phát

triển trong cách tiếp cận của Đức đối với Trung Quốc mà còn khẳng định quyết tâm của Berlin trong việc đóng góp vào chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của EU, với mục tiêu tạo ra một môi trường hợp tác an toàn và ổn định, đồng thời chống lại sự thống trị của một cường quốc duy nhất trong khu vực (51). Đặc biệt khi châu Á trở thành thị trường xuất khẩu lớn nhất của Đức ngoài châu Âu (52). Tương tự, xung đột Nga - Ukraine đã khiến Pháp chú trọng hơn đến khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, coi đây là cơ hội khẳng định vai trò lãnh đạo trong EU (53). Mặc dù lợi ích chính của Pháp vẫn nằm ở châu Âu nhưng khu vực này giúp củng cố vị thế của Pháp như một nhân tố then chốt (54). Vì đây không chỉ là điểm giao thương toàn cầu mà còn có các tuyến đường biển chiến lược. Việc bảo vệ quyền tự do hàng hải là cần thiết, đặc biệt khi khu vực đối mặt với thách thức như khủng bố, biến đổi khí hậu. Pháp coi đây là cơ hội để dẫn dắt các giải pháp quốc tế nhằm bảo vệ môi trường và an ninh phi truyền thống (55). Trên cơ sở đó, Tổng thống Macron đã tăng cường thúc đẩy, đa dạng hóa quan hệ đối tác và mở rộng ảnh hưởng thông qua chính sách ngoại giao toàn diện bằng các chuyến thăm của quan chức chính phủ, tham gia vào các tổ chức và diễn đàn an ninh khu vực như Ủy ban Ấn Độ Dương (IOC) và Hiệp hội Nông thôn Ấn Độ Dương (IORA), Đối thoại Shangri-La và trở thành quan sát viên của Tổ chức cảnh sát ASEAN (ASEANAPOL). Điều này giúp củng cố vị thế ngoại giao và tăng cường ảnh hưởng của Pháp trong các vấn đề khu vực (56).

Nhìn chung, mặc dù Pháp và Đức cách xa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương về mặt địa lý, nhưng nhu cầu lợi ích

thực tế trong chiến lược của họ nhất quán với nhu cầu của nhóm Bộ Tứ. Trước hết, tiềm năng to lớn của khu vực này cùng với quy mô kinh tế và trao đổi thương mại hấp dẫn của Trung Quốc đã khiến an ninh hàng hải, khí hậu và môi trường trở thành yếu tố then chốt cho sự phát triển kinh tế ổn định và bền vững của Pháp, Đức và các nước châu Âu khác. Hơn nữa, khu vực châu Á - Thái Bình Dương thực chất là một mục tiêu quan trọng để nâng cao vị thế quốc tế của họ, thông qua việc tham gia xây dựng một trật tự khu vực mới nhằm tránh bị gạt ra ngoài lề trong bối cảnh sự trỗi dậy của Trung Quốc và cuộc cạnh tranh Mỹ - Trung. Như vậy, so với các mục tiêu chiến lược của nhóm Bộ Tứ, chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” của Pháp và Đức tập trung nhiều hơn vào việc theo đuổi lợi ích kinh tế quốc gia và mở rộng ảnh hưởng quốc tế. Ngoài ra, có thể kết luận rằng Pháp và Đức đã vận dụng khá thành công nguyên tắc 2 của Morgenthau “lợi ích quốc gia là yếu tố cốt lõi trong chính sách đối ngoại” để không chỉ bảo vệ tối đa lợi ích mà còn gia tăng tầm ảnh hưởng chiến lược của mình trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược toàn cầu, từ đó củng cố vị thế của họ trong EU và trên trường quốc tế.

3. Sự khác biệt trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Đức và Pháp

Trong nguyên tắc 3, Morgenthau cho rằng lợi ích và quyền lực quốc gia không phải là những yếu tố cố định mà luôn biến động, tùy thuộc vào những thay đổi trong môi trường chính trị và xã hội. Ông cho rằng các quốc gia phải liên tục đánh giá và điều chỉnh lợi ích của mình, vì những gì được xem là lợi ích hôm nay có thể sẽ khác biệt rất nhiều trong tương lai. Tương tự,

quyền lực quốc gia không ngừng thay đổi theo sự phát triển của nguồn lực, năng lực và vị thế toàn cầu. Sự thay đổi này khiến trật tự quốc tế luôn trong trạng thái biến động, không bao giờ được định hình vĩnh viễn (57). Điều này được thể hiện rõ trong cách Pháp và Đức tiếp cận khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Cả hai quốc gia đều phải liên tục điều chỉnh chiến lược và chính sách của mình với mục đích thích ứng với những biến động trong môi trường toàn cầu, đặc biệt là trước sự cạnh tranh quyết liệt giữa Mỹ và Trung Quốc để phù hợp với tình hình an ninh và lợi ích riêng của mỗi quốc gia.

Thứ nhất, Pháp tự xem mình là cường quốc lớn ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, với lợi ích về chủ quyền và an ninh lãnh thổ, vì “ngoài Mỹ, Pháp là một quốc gia nước ngoài lớn có căn cứ quân sự rõ ràng ở khu vực Ấn Độ Dương” (58). Cẩm nang “Pháp và an ninh Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” chỉ ra rằng Pháp có vùng đặc quyền kinh tế gần 9 triệu km, là nơi sinh sống của 1.6 triệu công dân Pháp và ít nhất 200.000 người Pháp đang sinh sống tại các khu vực này (59). Do đó, Pháp định nghĩa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương một cách khá rộng, không chỉ bao gồm Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương mà còn mở rộng tới Nam Đại Tây Dương, kéo dài từ bờ Đông châu Phi đến bờ Tây châu Mỹ. Xem xét các lãnh thổ hải ngoại của Pháp ở Ấn Độ Dương và Nam Thái Bình Dương, Tổng thống Macron tin rằng việc mô tả Pháp là một “cường quốc Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” là phù hợp (60). Ngược lại, chiến lược của Đức không xác định khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương rõ ràng về mặt địa lý, thay vào đó Đức coi khu vực này như “toàn bộ khu vực đặc trưng bởi

Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” (61). Như vậy so với Pháp, Đức có một cách tiếp cận tổng quát hơn.

Thứ hai, trong khi Pháp tập trung vào bảo vệ trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc đang ngày càng leo thang, Pháp lo ngại về khả năng duy trì trật tự trước những hành động lạm dụng từ các siêu cường, thể hiện qua việc củng cố quan hệ quốc phòng với nhiều quốc gia lớn thông qua các hợp đồng bán vũ khí quan trọng (62). Bên cạnh đó, Pháp tham gia vào các vấn đề khu vực với tư cách là nước lớn ở “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” cũng như tích cực ủng hộ, thiết lập cơ chế giải quyết vấn đề lấy Pháp làm hạt nhân để thể hiện sức mạnh và vị thế tại khu vực. Về hoạt động quân sự, Pháp tiếp tục tham gia, thậm chí dẫn đầu các cuộc tập trận trong khu vực và thống trị các hội nghị quốc tế về các vấn đề khí hậu. Năm 2015, Pháp đóng vai trò tiên phong khi tổ chức hội nghị cấp bộ trưởng đầu tiên về tác động của biến đổi khí hậu đối với quốc phòng, đồng thời góp phần thúc đẩy Thỏa thuận Paris với tư cách là Chủ tịch Hội nghị Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 21 (COP21) (63). Tiếp đó, Bộ lực lượng vũ trang Pháp (Ministère des Armées) thành lập cơ quan quan sát địa chính trị chuyên theo dõi các thách thức an ninh do biến đổi khí hậu gây ra. Trong khuôn khổ này, Pháp cũng phối hợp với các quốc gia thành viên Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng Nam Thái Bình Dương (SPDMM) nhằm đánh giá ảnh hưởng của khí hậu tới hợp tác quốc phòng khu vực (64). Tháng 4-2021, Pháp tổ chức tập trận “La Pérouse” ở vịnh Bengal với nhóm Bộ Tứ, nhấn mạnh cam kết về một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương

tự do và cởi mở hơn (65). Ngược lại, Đức tiếp cận khu vực từ một góc độ rộng hơn. Là một quốc gia thương mại tích cực và ủng hộ trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, Đức không thể đứng ngoài cuộc và chỉ quan sát các diễn biến (66). Do đó, Đức không chỉ ưu tiên tập trung vào hòa bình và an ninh mà còn nhấn mạnh sự đa dạng hóa quan hệ với các đối tác, hỗ trợ các tuyến vận chuyển mở, thương mại tự do và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đức ưu tiên thúc đẩy các hiệp định tự do thương mại, đặc biệt với các nước ASEAN và tìm cách định hình cấu trúc an ninh khu vực để không bị động khi gặp các khủng hoảng hay trước các biến động lớn như đại dịch Covid-19 (67). Điều này thể hiện sự linh hoạt và khả năng thích ứng của Berlin với bối cảnh chiến lược toàn cầu (68).

Thứ ba, với tư cách là một quốc gia lớn ngoài khu vực, Đức không có lợi ích chủ quyền nào tại đây, nên chiến lược của nước này tập trung vào sự cân bằng và toàn diện. Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Đức ưu tiên ngoại giao đa phương, đặt các tổ chức quốc tế như EU, G20, Liên hợp quốc, IMF, WB và WTO lên hàng đầu (69). Khác với Đức, Pháp cũng ủng hộ ngoại giao đa phương nhưng tập trung vào việc củng cố, làm sâu sắc thêm quan hệ với Úc, Ấn Độ và Nhật Bản, nhằm giảm bớt ảnh hưởng trong mối quan hệ với Trung Quốc và hướng tới một chiến lược hợp tác đa dạng hơn trong khu vực (70).

Cuối cùng, phân tích nội dung các báo cáo chiến lược của hai nước cho thấy rằng cả hai đều có những lĩnh vực ưu tiên và cách tiếp cận khác nhau. Trong báo cáo dài 20 trang của Pháp, gần 2/3 nội dung tập trung vào vấn đề an ninh và trách nhiệm quân sự, với mục tiêu chính là duy trì an

ninh hàng hải. Pháp khẳng định vai trò quân sự quan trọng của mình trong khu vực, thể hiện qua các hoạt động như tập trận quân sự và hợp tác quốc phòng. Ngược lại, do bối cảnh lịch sử đặc biệt, Đức không được coi là cường quốc quân sự. Mặc dù đã triển khai tàu khu trục “Bayern” đến khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ tháng 8-2021 đến tháng 2-2022 nhằm thể hiện cam kết chiến lược và duy trì trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, tuy nhiên chuyến đi này chủ yếu mang tính ngoại giao - an ninh, với các cuộc tập trận cùng Úc, Singapore, Nhật Bản và Mỹ (71). Như vậy, so với Pháp, hoạt động quân sự của Đức tại khu vực vẫn còn hạn chế và thiên về tính biểu tượng. Thay vào đó, chiến lược của Đức ưu tiên các vấn đề như biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, thương mại tự do, thông tin, cùng với hòa bình và an ninh khu vực.

Tóm lại, mặc dù Pháp và Đức đều là cường quốc truyền thống của phương Tây nhưng chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của họ có chung lợi ích kinh tế, an ninh và định hướng hợp tác trong các vấn đề toàn cầu. Cả hai đều đang nỗ lực “trở lại châu Á-Thái Bình Dương” trong kỷ nguyên mới với mục đích là làm nổi bật “cảm giác hiện diện” để định hình lại vị thế của mình trong bối cảnh địa chính trị đang có nhiều thay đổi. Tuy nhiên, xét từ góc độ chiến lược của cả hai, sự khác biệt trong định vị chiến lược của mỗi nước đã dẫn đến những phương pháp tham gia, trọng tâm và bản chất chiến lược khác nhau: Pháp, với bản sắc cường quốc “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, chọn cách tham gia độc lập và chủ động; trong khi Đức, là thành viên quan trọng của EU, tập trung vào hợp tác đa phương, thực hiện chiến lược một cách bao quát và toàn diện hơn. Vậy nên, yếu tố lợi

ích quốc gia luôn thay đổi mà Morgenthau đưa ra hoàn toàn phù hợp với những nhận định về sự khác biệt trong chiến lược của cả hai nước.

4. Kết luận

Quá trình cạnh tranh chiến lược tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vẫn đang diễn biến phức tạp, đặc biệt sự gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc và cuộc cạnh tranh Mỹ - Trung đã thúc đẩy Pháp và Đức xem xét lại lợi ích quốc gia của mình để giảm thiểu những rủi ro tiềm ẩn. Trên cơ sở áp dụng nguyên tắc 2 và 3 của Morgenthau để tìm hiểu về sự hình thành trong quan điểm

chiến lược của hai nước, tác giả kết luận rằng Pháp và Đức đều xác định lợi ích quốc gia của mình qua quyền lực và sử dụng quyền lực đó để bảo vệ lợi ích trong bối cảnh quốc tế đầy biến động. Đây cũng chính là lý do căn bản để thúc đẩy hai cường quốc châu Âu lần lượt công bố chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương” riêng biệt nhằm ứng phó với các thách thức chung ở khu vực. Mặc dù có những lợi ích và cách tiếp cận khác nhau, nhưng cả Pháp và Đức đều thừa nhận rằng sự hợp tác là yếu tố then chốt để tăng cường vai trò của EU và duy trì sự ổn định tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

CHÚ THÍCH

(1). Yan Xuetong, *Quyền lực lãnh đạo của các cường quốc*, (Lý Phối Chi dịch), Nxb. Trung Tín, 2020, tr. 111.

(2), (24). CSIS, “Defining Our Relationship with India for the Next Century: by U.S. Secretary Rex Tillerson”, 2017, <https://www.csis.org/analysis/defining-our-relationship-india-next-century-address-us-secretary-state-rex-tillerson>.

(3). Mao Weizhun & Dai Jingjing, “Đôi trọng với “Vành đai và Con đường”: Kế hoạch Mạng lưới Điểm Xanh về cơ sở hạ tầng hải ngoại của Hoa Kỳ”, *Diễn đàn Quốc tế*, 2021, tr. 121-141.

(4). Notre Dame International Security Center, “An Introduction to Realism in International Relations”, 2022, <https://ndisc.nd.edu/news-media/news/an-introduction-to-realism-in-international-relations/>

(5). Duncan Bell, “Realism international relations”, *Britannica*, 2024, <https://www.britannica.com/topic/realism-political-and-social-science>

(6), (23). Sandrina Antunes & Isabel Camisão, “Introducing Realism in International Relations

Theory”, *E-International Relations*, 2018, https://www.e-ir.info/2018/02/27/introducing-realism-in-international-relations-theory/google_vignette

(7). Hans J. Morgenthau, *Politics Among Nations: The Struggle for Power and Peace*, 5th ed, New York, Alfred A. Knopf, 1978, pp. 4-15.

(8). W. Julian Korab-Karpowicz, “Political Realism in International Relations”, *Stanford Encyclopedia of Philosophy*, 2010, <https://plato.stanford.edu/entries/realism-intl-relations/>.

(9). Katharine Viner, “France and Australia Can Be Heart of New Indo-Pacific Axis, Macron Says”, *The Guardian*, 2018, <https://www.theguardian.com/world/2018/may/02/france-and-australia-can-be-heart-of-new-indo-pacific-axis-macron-says>.

(10), (19). Ministry for Europe and Foreign Affairs, “France’s Indo-Pacific Strategy”, *Ministère de l’Europe et des Affaires étrangères*, 2022, https://www.diplomatie.gouv.fr/IMG/pdf/en_dcp_a4_indopacifique_022022_v1-4_web_cle878143.pdf, pp. 54-63, 17.

(11), (31). Nguyen Thi Hanh & Vo Hoang Linh, “France’s Indo-Pacific strategy and the role of Vietnam”, *Journal of Liberty and International Affairs*, No. 3, Vol. 9, (2023), pp. 435-455.

(12). Angela Stanzel, “Germany’s strategic vision for the Indo-Pacific”, *Sasakawa Peace Foundation USA*, <https://spfusa.org/publications/germanys-strategic-vision-for-the-indo-pacific/>

(13). Bùi Gia Kỳ, “Nước Đức và chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương: Mục tiêu và thách thức”, *Nghiên cứu châu Âu*, No. 2, Vol. 269, (2023), tr. 14-20.

(14). Bùi Hồng Hạnh, “Cách tiếp cận khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Liên minh châu Âu và một số vấn đề đặt ra đối với các nước ASEAN”, Tạp chí *Cộng sản*, 2023, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/827684/cach-tiep-can-khu-vuc-an-do-duong---thai-binh-duong-cua-lien-minh-chau-au-va-mot-so-van-de-dat-ra-doi-voi-cac-nuoc-asean.aspx>

(15). Đại sứ quán Đức tại Việt Nam, “Nước Đức - châu Âu - châu Á: cùng kiến tạo thế kỷ XXI: Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức thông qua định hướng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, Đại sứ quán Đức tại Việt Nam, 2022, <https://vietnam.diplo.de/vn-vi/%C4%91%E1%BB%A9c-vi%E1%BB%87tnam/german-government-policy-guidelines-indo-pacific-2383670>

(16), (17). The Federal Government, “Policy Guidelines for the Indo-Pacific: Germany-Europe-Asia Shaping the 21st Century Together”, 2020, <https://www.auswaertiges-amt.de/blob/2380514/f9784f7e3b3fa1bd7c5446d274a4169e/200901-indo-pazifik-leitlinien--1--data.pdf>, p.8.

(18). Shen Xiaoquan, Sự khác biệt trong chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương giữa Pháp và Đức”, 2020, <http://comment.csisnet.com/2020/0915/1320805.html>

(20). Céline Pajon, “France’s Indo-Pacific Strategy and the Quad Plus”, 2020, <https://media.defense.gov/2021/Mar/12/2002599868/-1/-1/0/10-PAJON.PDF/TOC.pdf>, p. 166.

(21). Mạnh Hùng, “Đức thông qua Định hướng đối với khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”, *Hà Nội mới*, 2020, <https://hanoimoi.vn/duc-thong-quua-dinh-huong-doi-voi-khu-vuc-an-do-duong-thai-binh-duong-505327.html>

(22). Minh Đức, “Indo-Pacific Region in major powers’ strategies”, *National Defence Journal*, 2022, <http://tapchiquptd.vn/en/events-and-comments/indopacific-region-in-major-powers-strategies/18512.html>

(25), (26). French Ministry of Defense, “France and Security in the Indo-Pacific”, 2019a, https://franceintheus.org/IMG/pdf/France_and_Security_in_the_Indo-Pacific_-_2019.pdf, p. 2.

(27). James Rogers, “European (British and French) Geostrategy in the Indo-Pacific”, *Journal of the Indian Ocean Region*, No. 1, Vol. 9, (2013), p. 70.

(28). Federal Foreign Office, “Germany–Europe–Asia: Shaping the 21st Century Together’: The German Government Adopts Policy Guidelines on the Indo-Pacific Region”, 2020, <https://www.auswaertiges-amt.de/en/aussenpolitik/regionaleschwerpunkte/asien/german-government-policy-guidelines-indo-pacific/2380510>

(29). Eurostat, “Euro Area International Trade in Goods Surplus €29.2 bn”, 2020, https://trade.ec.europa.eu/doclib/docs/2013/december/tradoc_151969.pdf, p. 2.

(30), (34), (35), (36), (39). The Federal Government, “Policy Guidelines for the Indo-Pacific: Germany-Europe-Asia Shaping the 21st Century Together”, 2020, <https://www.auswaertiges-amt.de/blob/2380514/f9784f7e3b3fa1bd7c5446d274a4169e/200901-indo-pazifik-leitlinien--1--data.pdf>, p. 9, 35, 9, 29, 30, 15.

- (32), (37). Republic France Premier Minister, “National Strategy for the Security of Maritime Areas”, 2015, http://www.gouvernement.fr/sites/default/files/contenu/piece-jointe/2016/01/strategie_nationale_de_surete_des_espaces_maritimes_en_national_strategy_for_the_security_of_maritime_areas.pdf, pp. 1-10, 37.
- (33). Céline Pajon, “France’s Indo-Pacific strategy”, *IFRI*, 2024, <https://www.ifri.org/en/external-publications/frances-indo-pacific-strategy>
- (38). French Ministry of Defense, “France and Security in the Indo-Pacific”, 2019a, https://franceintheus.org/IMG/pdf/France_and_Security_in_the_Indo-Pacific_-_2019.pdf, p. 2.
- (40). European Commission, “EU-China–A Strategic Outlook”, Brussels, 2019.
- (41). Laura Silver, Kat Devlin and Huang Christine, “Unfavorable Views of China Reach Historic Highs in Many Countries”, *Pew Research Center*, 2020, <https://www.pewresearch.org/global/2020/10/06/>.
- (42). French Ministry of Defense, “France’s Defense Strategy in the Indo-Pacific”, 2019b, https://dkiapcss.edu/wp-content/uploads/2020/02/France-Defence_Strategy_in_the_Indo-Pacific_2019.pdf, p. 8.
- (43). Anthony Dworkin & Richard Gowan, “Rescuing Multilateralism”, *European Council on Foreign Relations*, 2019, https://ecfr.eu/publication/rescuing_multilateralism/
- (44), (49). The Federal Government, “White Paper 2016 on German Security Policy and the Future of the Bundeswehr”, 2016, <https://www.bundeswehr.de/resource/blob/4800140/fe103a80d8576b2cd7a135a5a8a86dde/download-white-paper-2016-data.pdf>, p. 7, 22.
- (45), (50). Federal Foreign Office, “Germany–Europe–Asia: Shaping the 21st Century Together”: The German Government Adopts Policy Guidelines on the Indo-Pacific Region”, 2020, <https://www.auswaertiges-amt.de/en/aussenpolitik/regionaleschwerpunkte/asien/german-government-policy-guidelines-indo-pacific/2380510>
- (46). Atlantic Council, “Transcript: President Macron on His Vision for Europe and the Future of Transatlantic Relation”, 2021, <https://www.atlanticcouncil.org/news/transcripts/transcript-president-macron-on-his-vision-for-europe-and-the-future-of-transatlantic-relations/>
- (47). Angela Merkel, “Speech by Federal Chancellor Angela Merkel at the Konrad-Adenauer-Stiftung Event on Foreign and Security Policy during Germany’s EU Council Presidency”, *The Federal Government*, 2020, <https://www.bundesregierung.de/breg-en/issues/speech-by-federal-chancellor-angela-merkel-at-the-konrad-adenauer-stiftung-event-on-foreign-and-security-policy-during-germany-s-eu-council-presidency-berlin-27-may-2020-1757450>
- (48). Emmanuel Macron, “Speech of the President of the Republic on the Defense and Deterrence Strategy”, *Élysée*, 2020, <https://www.elysee.fr/en/emmanuel-macron/2020/02/07/speech-of-the-president-of-the-republic-on-the-defense-and-deterrence-strategy>
- (51). Vietnam+. “Ý đồ đằng sau chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Đức”, *Vietnamplus*, 2020, <https://www.vietnamplus.vn/y-do-dang-sau-chien-luoc-an-do-duong-thai-binh-duong-cua-duc-post680158.vnp>
- (52). Hoà Đăng, “Đức ra chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, nhắm Trung Quốc”, *Phapluat*, 2020, <https://plo.vn/duc-ra-chien-luoc-an-do-duong-thai-binh-duong-nham-trung-quoc-post591735.html>
- (53). Gesine Weber, “Why French leadership in the Indo-Pacific will be a real asset for the EU”, 2022, <https://www.ceps.eu/why-french-leadership-in-the-indo-pacific-will-be-a-real-asset-for-the-eu/>

(54). Nguyễn Thị Phương Dung, “Chiến lược của Pháp tại khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”, Tạp chí *Cộng sản*, 2021, <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/the-gioi-van-de-su-kien/-/2018/821655/chien-luoc-cua-phap-tai-khu-vuc-an-do-duong---thai-binh-duong.aspx>

(55). Céline Pajon, “France’s Indo-Pacific Strategy and the Quad Plus”, 2020, <https://media.defense.gov/2021/Mar/12/2002599868/-1/-1/0/10-PAJON.PDF/TOC.pdf>, pp. 167-168.

(56). Zhang Ji & Li Xiaoxi, *Việc xây dựng bản sắc tự chủ trong chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Pháp và những khó khăn đi kèm*, Fudan Development Institute, 2023, <https://fddi.fudan.edu.cn/c7/75/c21257a509813/page.htm>

(57). Yoopery, “Morgenthau six principles of realism”, https://yoopery-com.translate.goog/morgenthau-six-principles-of-realism/?_x_tr_sl=en&_x_tr_tl=vi&_x_tr_hl=vi&_x_tr_pto=tc

(58). Christian Bouchard & William Crumplin, “Two Faces of France: France of the Indian Ocean/France in the Indian Ocean”, *Journal of the Indian Ocean Region*, No. 2, Vol. 7, (2011), p. 172.

(59). French Ministry of Defense, “France and Security in the Indo-Pacific”, 2019a, https://franceintheus.org/IMG/pdf/France_and_Security_in_the_Indo-Pacific_-_2019.pdf, p. 2.

(60). David Camroux, “Europe Rediscovered the Indo-Pacific”, *East Asia Forum*, 2020, <https://www.eastasiaforum.org/2020/12/23/europe-rediscovered-the-indo-pacific/>

(61), (69). Đỗ Hoàng & Lê Long, “Tìm hiểu chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của EU và một số quốc gia châu Âu”, *Nghiên cứu Quốc tế*, No. 2, Vol. 129, (2022), tr. 95-118.

(62), (67). Quang Dũng, “Châu Âu với chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”, *Voice of Vietnam*, 2020, <http://baotnvn.vn/tin-tuc/The-gioi/9030/Chau-Au-voi-chien-luoc-An-Do-Duong-Thai-Binh-Duong>

(63). Hội nghị COP21 diễn ra từ ngày 29/11 - 13/12/2015, được xem là hội nghị về biến đổi khí hậu có quy mô lớn nhất so với các hội nghị trước, quy tụ khoảng 1.300 đại biểu, trong đó có sự hiện diện của 150 nguyên thủ và người đứng đầu chính phủ các quốc gia, cùng lãnh đạo nhiều tổ chức quốc tế đến từ 195 nước thành viên.

(64). French Ministry of Defense, “France and Security in the Indo-Pacific”, 2019a, https://franceintheus.org/IMG/pdf/France_and_Security_in_the_Indo-Pacific_-_2019.pdf, p. 12.

(65). Rahul Singh, “Quad Navies Join France-led Drills in Indian Ocean Region”, *Hindustan Times*, 2021, <https://www.hindustantimes.com/india-news/quad-navies-join-france-led-drills-in-indian-ocean-region-101617648856955.html>

(66). The Federal Government, “Policy Guidelines for the Indo-Pacific: Germany-Europe-Asia Shaping the 21st Century Together”, 2020, <https://www.auswaertiges-amt.de/blob/2380514/f9784f7e3b3fa1bd7c5446d274a4169e/200901-indo-pazifik-leitlinien--1--data.pdf>, p. 2.

(67). Gudrun Wacker, “Europe and the Indo-Pacific: Comparing France, Germany and the Netherlands”, *Elcano Royal Institute*, 2021, <https://www.realinstitutoelcano.org/en/analyses/europe-and-the-indo-pacific-comparing-france-germany-and-the-netherlands/>

(68). Mathieu Duchâtel & Garima Mohan, “Franco-German divergences in the Indo-Pacific: The risk of strategic dilution”, *Institut Montaigne*, 2020, <https://www.institutmontaigne.org/en/expressions/franco-german-divergences-indo-pacific-risk-strategic-dilution>

(69). Bundeswehr, “Indo-Pacific Deployment 2021”, *Bundeswehr - German Armed Forces*, 2021, <https://www.bundeswehr.de/en/organization/navy/news/indo-pacific-deployment-2021>